

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày: 11-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Kiều.
2. Ông Nguyễn Việt Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Thanh Nguyên - là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2025/TLST-HS ngày 23/5/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 459/2025/QĐXXST-HS ngày 30/5/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; sinh năm 1985, tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ A, khóm M, Phường N, thành phố C, Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1964 và bà Trương Thị L, sinh năm 1964; Gia đình bị có 04 anh em, bị cáo là con thứ 1 trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm 1990 và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 06/9/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp phạt 05 năm về tội “Cướp tài sản” và tội “Cướp giết tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2007, nhưng đến nay chưa thực hiện phần trách nhiệm dân sự cho bị hại.

Nhân thân: Ngày 02/8/2000, bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Lãnh áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng, thời hạn 18 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Hiện bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Văn A, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Tổ A, khóm M, Phường N, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

1/ Nguyễn Trường G, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Tổ A, khóm M, Phường N, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt).

2/ Nguyễn Lâm V, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Tổ A, khóm M, Phường N, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt).

3/ Trương Tấn L, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Tổ A, khóm M, Phường N, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 09/12/2023, Nguyễn Văn H đã uống rượu, bia đến nhà cậu ruột là ông Trương Văn H2 tại đường Huỳnh Văn N thuộc Tổ A, khóm M, Phường N, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp để tìm người em cô cậu ruột tên Nguyễn Trường G với mục đích mượn xe mô tô của G đi mua thức ăn nhưng G không cho mượn xe dẫn đến H và G cự cãi nhau thì được con ông H2 là Trương Tấn L và người em cô cậu ruột với Hai tên Nguyễn Lâm V can ngăn. G đè H thì bị H cắn vào ngón danh tay phải chảy máu. H vùng dậy chạy đến bụi chuối cách đó khoảng 15 mét trên đường nội bộ nối đường Huỳnh Văn N và Phan Thị H lấy một tấm kính bị bể bằng thủy tinh mục đích quay lại nhà ông H2 hăm dọa G. Nhưng khi H vừa quay lại thì bị ông Nguyễn Văn A ôm H lại ngăn cản, lúc này ông A đứng ôm ngang bên phải thì H cầm tấm kính bằng thủy tinh bằng tay trái quơ trúng vào đầu phía trên lỗ tai trái của ông A bị chảy máu và té ngã xuống mặt đường dẫn đến gãy xương sườn trái, V vô can ngăn thì cũng bị tấm kính quơ trúng vai trái bị thương. Sau khi bị thương tích, Ông A được người thân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp.

Tại Bản kết luận giám định số 75/KLTTCT-TTPYĐT ngày 04/10/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận: Sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương trái, kích thước trung bình; Sẹo mổ dẫn lưu khoang liên sườn V – VI đường nách giữa bên trái, kích thước nhỏ; Trần khí màng phổi trái đã phẫu thuật, không để lại di chứng; Gãy một điểm xương sườn số 8, 9, 10 bên trái can cốt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn A tại thời điểm giám định là **12%**. Tổn thương vùng thái dương trái do vật sắc gây ra, các tổn thương còn lại do va chạm vật tày gây ra. Cơ chế hình thành tổn thương do ngoại lực tác động.

Về vật chứng, Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: Tấm kính thủy tinh màu đen dài 20cm, ngang 05cm, dày 1,4cm, là hung khí dùng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự, bị cáo Hai đã bồi thường số tiền 1.000.000 đồng, bị hại A có đơn xin bãi nại và không yêu cầu bồi thường thêm.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên phù hợp với kết luận giám định; biên bản, sơ đồ dựng lại hiện trường; lời khai người bị hại; người làm chứng vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKS-TPCL ngày 21/5/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H với mức án tù 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong và bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

Về xử lý vật chứng, đề nghị xem xét theo phần Quyết định của Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại và người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, bị hại và những người làm chứng này đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra đã có lời khai rõ ràng và sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[3] Xét nội dung vụ án: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 48/CT-VKS-TPCL ngày 21/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ

quan điều tra, biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ, bản ảnh; vật chứng thu giữ, kết luận giám định hình ảnh, lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Bị cáo là người đã thành niên, có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, giao tiếp xã hội, nhận thức được pháp luật, đủ tuổi và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, biết rõ hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Vào ngày 09/12/2023, tại Tổ A, khóm M, Phường N, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp, Nguyễn Văn H dùng tấm kính thủy tinh màu đen dài 20cm, ngang 05cm quơ trúng ông Nguyễn Văn A gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự có quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

... ”

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đã gây xôn xao dư luận, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Lẽ ra, trước sự việc như vậy, bị cáo phải bình tĩnh, kiểm chế bản thân để tìm cách giải quyết mâu thuẫn một cách đúng đắn, có như vậy sẽ không phát sinh sự việc đáng tiếc. Nhưng do bị cáo sử dụng quá nhiều rượu, không làm chủ được bản thân và với bản tính hung hăng, thích dùng bạo

lực để giải quyết mâu thuẫn nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời cũng nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo H đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin bãi nại, thuộc hộ cận nghèo và có đơn xác nhận là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 tấm kính thủy tinh màu đen dài 20cm, ngang 05cm, dày 1,4cm. *Hiện vật chứng đã chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự tạm quản lý.*

[8] Các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Trường G đã bị bị cáo Hai cắn 01 cái và người làm chứng Nguyễn Lâm V trong lúc đề cản ngăn đã bị tấm kính quơ trúng 01 cái làm bị thương nhưng thương tích không đáng kể, đã tự điều trị và có đơn từ chối giám định thương tích và yêu cầu không xử lý hình sự nên không xem xét xử lý.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh là có một phần căn cứ và phù hợp nên chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Đối với đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo là chưa phù hợp, bởi lẽ bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng khi bị cáo thực hiện hành vi có thái độ táo bạo, liều lĩnh và đánh nhiều người, nhân thân bị cáo không tốt cho thấy bị cáo xem thường pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh phần này.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm được quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, bị cáo Hai thuộc diện hộ cận nghèo, được Ủy ban Nhân dân Phường 3, thành phố Cao Lãnh cấp sổ hộ cận nghèo ngày 01/01/2015 và bị cáo có đơn xin miễn nộp tiền án phí

nên bị cáo H được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong và bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 tấm kính thủy tinh màu đen dài 20cm, ngang 05cm, dày 1,4cm.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tạm quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2025).

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- CQ THAHS CA Tỉnh ĐT;
- Chi cục THADS TPCL;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA Tỉnh ĐT;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm Trinh